

Bản án số: 190/2022/HS-ST
Ngày 21 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: bà Cao Thị Lan Anh.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: ông Nguyễn Thái Bình và bà Bùi Thị Hà
- *Thư ký phiên tòa*: bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa*: ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21/12/2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2022/TLST-HS ngày 21/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Mạnh T**; tên gọi khác: không; sinh ngày 04 tháng 8 năm 1987 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ M, khu C, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 và bà Vũ Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 27/12/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 20/11/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xử phạt 18 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với 30 tháng tù của bản án số 210/2010/HSST ngày 27/12/2010, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 48 tháng tù. Ngày 10/10/2015, chấp hành xong hình phạt tù (chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm và tiền nộp lại sung quỹ nhà nước); Ngày 15/11/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, xử phạt 30 tháng tù, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 27/11/2020, chấp hành xong hình phạt tù (chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm và tiền nộp lại sung quỹ nhà nước); tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 07/9/2022; có mặt.

* *Người làm chứng*: ông Nguyễn Văn K; ông Mai Văn Q - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2022, tại tổ M, khu C, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang Lê Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,341gam chất ma túy, Loại: Methamphetamine (Bản kết luận giám định số 1462/KL-KTHS ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh), mục đích để sử dụng.

Tại phiên tòa, Lê Mạnh T khai nhận: Từng sử dụng ma túy từ năm 2009. Khoảng 19 giờ ngày 07/9/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Từng đi đến khu vực bến xe Cao Sơn, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá, giá 500.000 đồng rồi đem về nhà để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Những người làm chứng anh Nguyễn Văn K; Ông Mai Văn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện nội dung chứng kiến việc cơ quan công an bắt giữ Lê Mạnh T và thu giữ trên tay trái của Từng trong 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng mà Từng khai là ma túy mua về sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 186/CT-VKSCP ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh truy tố Lê Mạnh T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Mạnh T mức án từ 05(năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi cất giữ 0,341 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 1462/KLGD ngày 14/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: hồi 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2022, tại tổ M, khu C, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, Lê Mạnh T có hành vi tàng trữ trái phép 0,341gam chất ma túy, loại: Methamphetamine với mục đích sử dụng; bị cáo đã có 03 tiền án chưa được xóa án tích (tái phạm nguy hiểm) do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên có cơ sở chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tại phiên tòa.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù hiểu rõ tác hại của ma túy song do ý thức chấp hành pháp luật kém, để phục vụ cho nhu cầu sử dụng của mình bị cáo đã cất giữ ma túy trong người. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án: 0,341 gam Methamphetamine, sau giám định hoàn lại 0,29 gam, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; chiếc điện thoại di động Nokia là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông theo Lê Mạnh T khai là người bán ma túy cho Tùng, do không có thông tin, lai lịch địa chỉ nên không có cơ sở để làm rõ, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lê Mạnh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lê Mạnh T 05(năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 07/9/2022.

- Về vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 1462/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đã cũ kèm theo 01 sim tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB-THA ngày 28/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQ CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 20 ngày 21 tháng 12 năm 2022.

Tại: Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà : Cao Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thái Bình và bà Bùi Thị Hà

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 174/2022/TLST-HS ngày 21/11/2022 đối với bị cáo: Lê Mạnh T, tên gọi khác: không; sinh ngày 04 tháng 8 năm 1987 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và tài liệu do bị can, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh: Căn cứ: Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự. Kết quả biểu quyết: 3/3.

Tuyên bố: Lê Mạnh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lê Mạnh T 05(năm) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 07/9/2022. Kết quả biểu quyết: 3/3.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án. Kết quả biểu quyết: 3/3.

- Về vật chứng: Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 1462/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; tra lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh đã cũ kèm theo 01 sim tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB-THA ngày 28/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 14 giờ 40 phút ngày 21 tháng 12 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:/2022/HS-ST
Ngày - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán** - Chủ tọa phiên tòa: bà Cao Thị Lan Anh.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

- **Thư ký phiên tòa:** bà Đỗ Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/12/2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lữ Văn Giang**; tên gọi khác: không; sinh ngày 05 tháng 11 năm 1983 tại Cẩm Phả, Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ 4, khu Minh Tiến B, phường Cẩm Bình, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Văn Kính(đã chết) và bà Hoàng Thị Bình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày **04/11/2010** Công an thị xã Cẩm Phả, Quảng Ninh bắt và lập danh chỉ bản số 3397 về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh; bị bắt, tạm giam ngày 28/9/2022; có mặt.

* **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn A; Ông Nguyễn Văn Hải - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 28/9/2022, tại khu vực tổ 93, khu 7B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Lữ Văn Giang có hành vi tàng trữ trái phép 0,471 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Văn Giang Khai:

Những người làm chứng anh Nguyễn Văn A; anh Nguyễn Văn Hải vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện nội dung chứng kiến việc cơ quan công an bắt giữ Lữ Văn Giang và thu giữtrong chứa tinh thể màu trắng mà Bình khai là Methamphetamine mua về sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 200/CT-VKSCP ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh truy tố Lữ Văn Giang tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử

phạt Lữ Văn Giang mức án tù tháng đến tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Về vật chứng: Áp dụng: **Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự**; tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi cất giữ 0,471 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 1650/KLGD ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 40 phút ngày 28/9/2022, tại khu vực tổ 93, khu 7B, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Lữ Văn Giang có hành vi tàng trữ trái phép 0,471 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên có cơ sở chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tại phiên tòa.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù hiểu rõ tác hại của ma túy song do ý thức chấp hành pháp luật kém, để phục vụ cho nhu cầu sử dụng của mình bị cáo đã cất giữ ma túy trong người. Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 đã bị đưa đi chữa bệnh. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song xét bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án: 0,471 gam Methamphetamine, sau giám định hoàn lại 0,42 gam, là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên Yến bán ma túy cho Giang, do Giang không biết lai lịch địa chỉ nên đủ cơ sở để làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Lữ Văn Giang phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Lữ Văn Giang..... tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 28/9/2022.

- Về vật chứng: Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 1650/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số .../BB-THA ngày tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQ CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

